

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST  
Ngày 24-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bàn Văn Tiễn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Đàm Thiều Phương;

Bà Hoàng Thị Quy.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Trọng Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/HSST ngày 04 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Văn D, tên gọi khác: Không; sinh ngày 07 tháng 4 năm 1991, tại huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T và bà Nông Thị T2; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số 02/2021/HS-ST ngày 14/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định xử phạt bị cáo Nông Văn D 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến nay chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc T3 hợp Tái phạm; tiền sự: Không; nhân thân: Đã bị xử lý trách nhiệm hình sự, bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 20/10/2021 cho đến nay, có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

Anh: Nông Thanh H, sinh năm 1995, có mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

***- Người làm chứng:***

Anh Lý Văn C, sinh năm 1992, vắng mặt.

Anh Triệu Long T3, sinh năm 1987, vắng mặt.

Anh Lô Vũ L, sinh năm 1992, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 10 phút, ngày 20/10/2021, tổ công tác Công an huyện Trảng Định làm nhiệm vụ tại khu vực thôn N, xã Đ, huyện Trảng Định phát hiện, bắt quả tang Nông Văn D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật bị thu giữ gồm: 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy màu trắng; 03 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng; số tiền 2.230.000 đồng; 01 điện thoại OPPO màu xám; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 12001150 mang tên Nông Thanh H; 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe và 01 thẻ ATM màu xanh do Ngân hàng Thương mại cổ phần quân đội (ngân hàng MB) phát hành đều mang tên Nông Văn D; 01 ví da màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WEVERSX BKS 12T1-213.23. D khai nhận các gói chất bột màu trắng là ma túy Heroine của bản thân đang đem đi bán cho đối tượng tên L.

Tại bản Kết luận giám định số 335/KL-PC09 ngày 22/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 04 gói chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn D đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,118 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 457/KL-PC09, ngày 27/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam 2.230.000 đồng thu giữ của Nông Văn D đều là tiền thật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định đã khởi tố vụ án, bị can và tạm giam Nông Văn D để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn D khai nhận, bản thân nghiện chất ma túy nên từ tháng 10 năm 2021 đến khi bị bắt, D đã 04 lần đến khu vực ngã ba đồi tiền thuộc thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy Heroine với một người đàn ông không biết họ tên, tuổi, địa chỉ đem về chia nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời, cụ thể: Lần 1 vào khoảng đầu tháng 10 năm 2021, D mua 01 gói Heroine giá 1.000.000 đồng; lần 2 vào khoảng 09 giờ, ngày 10/10/2021, D tiếp tục mua 01 gói ma túy Heroine với giá 1.500.000 đồng; lần 3 vào khoảng 09 giờ, ngày 14/10/2021, D mua 01 gói ma túy Heroine với giá 1.500.000 đồng; lần 4 vào khoảng 09 giờ, ngày 18/10/2021, D tiếp tục mua 01 gói ma túy Heroine với giá 2.000.000 đồng. Sau các lần mua được chất ma túy Heroine nói trên, Nông Văn D đã chia nhỏ để bản thân sử dụng và bán lại cho những người nghiện chất ma túy kiếm lời, gồm:

- Bán cho Lý Văn C 03 lần tại nhà của D, cụ thể: Lần 1 khoảng 08 giờ đầu tháng 10 năm 2021 (không nhớ ngày cụ thể) bán 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng; lần 2 khoảng 08 giờ ngày 18/10/2021 bán 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng; lần 3 khoảng 18 giờ ngày 18/10/2021 bán 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng.

- Bán cho Triệu Long T3 02 lần, cụ thể: Lần 1 khoảng 17 giờ ngày 10/10/2021 tại trước cổng nhà của D, bán 01 gói ma túy Heroine giá 300.000

đồng; lần 2 khoảng 17 giờ ngày 17/10/2021 tại khu vực thôn B, xã Đ, huyện Trảng Định, bán 01 gói ma túy Heroine giá 200.000 đồng.

- Bán cho Lô Vũ L 02 lần vào khoảng 09 giờ ngày 19/10/2021 tại cổng thôn B, xã Đ bán 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Đến 08 giờ ngày 20/10/2021, tiếp tục đem 04 gói ma túy để bán cho L thì bị Công an huyện Trảng Định bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Với nội dung sự việc trên, tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSTĐ ngày 04/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ quá trình, mục đích đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại để kiếm lời. Đồng thời bị cáo thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nêu trên nhiều lần, phù hợp với lời khai của các đối tượng được mua ma túy với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định trong phần tranh luận, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét tuyên bố bị cáo Nông Văn D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Văn D từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói giấy đựng 0,104 gam chất ma túy heroine và 04 vỏ bao gói cũ đựng trong 01 Phong bì niêm phong mặt trước ghi “Tang vật nghi là ma túy của Nông Văn D thu giữ ngày 20/10/2021”.

Đối với số tiền 2.230.000 đồng thu của bị cáo, bị cáo chứng minh được trong đó có 1.130.000 đồng là do bị cáo đi làm tại Công ty Bắc Ninh có được nên trả cho bị cáo, còn 1.100.000 đồng tiền bán ma túy tịch thu nộp ngân sách Nhà nước (là tiền do phạm tội mà có). Số tiền trên cần tạm giữ để thi hành án.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xám.

Trả cho bị cáo: 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe số AP090006 và 01 thẻ ATM màu xanh do Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội phát hành đều mang tên Nông Văn D và 01 ví da màu đen.

Xác nhận ngày 11/11/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe mô tô và giấy đăng ký xe cho anh H là chủ sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX BKS 12T1-213.23 thu giữ của Nông Văn D.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt, xử cho bị cáo mức án thấp nhất.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Trảng Định trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt những người làm chứng anh Lý Văn C, Triệu Long T3 và Lô Vũ L. Hội đồng xét xử nhận thấy người làm chứng trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa. Trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai. Xét thấy vắng mặt anh Lý Văn C, Triệu Long T3 và Lô Vũ L không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi cấu thành tội phạm đối với bị cáo Nông Văn D: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng truy tố, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, đồng thời hoàn toàn phù hợp với biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Trong tháng 10 năm 2021, bị cáo Nông Văn D đã 07 lần bán trái phép chất ma túy Heroine cho các đối tượng nghiện để kiếm lời, cụ thể: Bán cho Lý Văn C 03 lần, bán cho Triệu Long T3 02 lần, bán cho Lô Vũ L 01 lần. Đến ngày 20/10/2021, bị cáo D đang trên đường đi bán chất ma túy Heroine cho Lô Vũ L (lần 2) thì bị Công an huyện Trảng Định bắt quả tang, thu giữ 0,118 gam chất ma túy Heroine. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nông Văn D là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện vì mục đích vụ lợi và phục vụ cho bản thân nên bị cáo bất chấp pháp luật, biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây nguy hại đến trật tự, an ninh xã hội, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị xã hội lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, xác định bị cáo có nhân thân xấu;

tiền sự không có; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh ngày 06/12/2021, tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Trảng Định, bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[7] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, đề nghị về mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông bán chất ma túy Heroine cho bị cáo Nông Văn D tại khu vực ngã ba đõ tiền thuộc thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, do không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[9] Đối với Lý Văn C, Triệu Long T3 và Lô Vũ L được mua chất ma túy Heroine với Nông Văn D về sử dụng. Xét thấy hành vi này chưa cấu thành tội phạm nên Công an huyện Trảng Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng này bằng hình thức Cảnh cáo. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10.1] Tịch thu tiêu hủy 01 gói giấy đựng 0,104 gam chất ma túy heroine và 04 vỏ bao gói cũ đựng trong 01 Phong bì niêm phong mặt trước ghi “Tang vật nghi là ma túy của Nông Văn D thu giữ ngày 20/10/2021”.

[10.2] Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xám (phương tiện liên quan đến việc phạm tội).

[10.3] Đối với số tiền 2.230.000 đồng thu của bị cáo, bị cáo chứng minh được trong đó có 1.130.000 đồng là do bị cáo đi làm tại Công ty Bắc Ninh có được, cần trả lại cho bị cáo, còn 1.100.000 đồng tiền bán ma túy có được tịch thu nộp ngân sách Nhà nước (là tiền do phạm tội mà có). Số tiền trên cần tạm giữ để thi hành án.

[10.4] Trả cho bị cáo: 01 thẻ căn cước công dân; 01 giấy phép lái xe; 01 thẻ ATM màu xanh do Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội phát hành đều mang tên Nông Văn D và 01 ví da màu đen.

[10.5] Xác nhận ngày 11/11/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX BKS 12T1-213.23 và giấy đăng ký xe cho anh Nông Thanh H chủ sở hữu (không liên quan đến việc phạm tội). Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo Nông Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nông Văn D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, tính từ ngày 20/10/2021.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy gồm: 01(một) gói giấy đựng 0,104 gam chất ma túy heroine và 04 (bốn) vỏ bao gói đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Tang vật nghi ma túy của Nông Văn D ngày 20/10/2020” có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, Hoàng Mạnh Hà và 02 (hai) dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, mặt sau được niêm phong bởi chữ ký cùng tên của những người tham gia niêm phong gồm Chu Thị Tuyết, Âu Quốc Hưng, Hoàng Ngọc Linh, Nông Văn D, và 05 (năm) dấu tròn đỏ của Công an xã Đ, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

4.2 Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại OPPO màu xám số IMEI 86805705428292 đã qua sử dụng.

4.3 Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 1.100.000 (một triệu một trăm nghìn) đồng, trong tổng số tiền 2.230.000 đồng đựng trong 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “2.230.000 đồng thu giữ của Nông Văn D ngày 20/10/2020” có chữ ký cùng tên của hai giám định viên Vy Văn Sung, Nguyễn Xuân Đông Hà và 02 (hai) dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, mặt sau được niêm phong bởi chữ ký cùng tên của những người tham gia niêm phong gồm Chu Thị Tuyết, Âu Quốc Hưng, Hoàng Ngọc Linh, Nông Văn D, và 05 (năm) dấu tròn đỏ của Công an xã Đ, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

4.4. Trả cho bị cáo: 1.130.000 (một triệu một trăm ba mươi nghìn) đồng trong tổng số tiền 2.230.000 đồng, số tiền này tạm giữ để thi hành án, đựng trong 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “2.230.000 đồng thu giữ của Nông Văn D ngày 20/10/2020” có chữ ký cùng tên của hai giám định viên Vy Văn Sung, Nguyễn Xuân Đông Hà và 02 (hai) dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công

an tỉnh Lạng Sơn, mặt sau được niêm phong bởi chữ ký cùng tên của những người tham gia niêm phong gồm Chu Thị Tuyết, Âu Quốc Hưng, Hoàng Ngọc L, Nông Văn D, và 05 (năm) dấu tròn đỏ của Công an xã Đ, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn; 01 (một) thẻ căn cước công dân số 020091006424 cấp ngày 08/5/2021, nơi cấp Cục C06 – Bộ Công an mang tên Nông Văn D; 01 (một) giấy phép lái xe số AP 090006 mang tên Nông Văn D, 01 thẻ ngân hàng MB màu xanh; 01 (một) ví da màu đen. Số tiền trên cần tạm giữ để thi hành án.

(Chi tiết toàn bộ số vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan điều tra Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn ngày 05/01/2022).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nông Văn D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nông Văn D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nông Thanh H, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

7. T3 hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- Bị cáo (qua nhà tạm giữ);
- Người có QLNVLQ (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bàn Văn Tiền**

